



VILAS 746

Số: 88 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 07/05/2026

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Đồng Xuân
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 11B03/26
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 21/04/2026
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 21/04/2026 đến ngày 05/05/2026
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,64
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,49
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	6,50
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,77
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Loan Thuần

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 89 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 07/05/2026
 VILAS 746

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Tuyến Trần Hưng Đạo nối dài - NMN Đồng Xuân
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 12M₁03/26
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 21/04/2026
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 21/04/2026 đến ngày 05/05/2026
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,68
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,53
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	4,60
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,56
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT **BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



Nguyễn Tấn Thuận

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 90 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

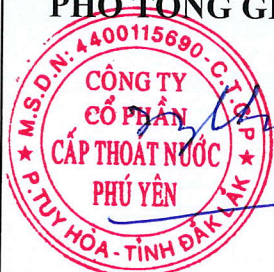
Ngày: 07/05/2026

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Long Thăng - NMN Đồng Xuân
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 13M₂03/26
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 21/04/2026
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 21/04/2026 đến ngày 05/05/2026
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,70
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,39
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	KPH (LOQ = 3,78)
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,39
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC P. PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tấn Xuân

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử